

Số : 07/BC-DKĐĐ-BKS

Hà nội, ngày 30 tháng 3 năm 2018

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017**  
**VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô (PVC Đông Đô);
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Dầu khí Đông Đô;
- Căn cứ Biên bản kiểm tra hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm, quý 3 và quý 4 năm 2017.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động năm 2017 của PVC Đông Đô và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

**PHẦN I : HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017**

Ngày 26 tháng 4 năm 2017, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô đã bầu lại Ban kiểm soát gồm 3 thành viên:

- Bà Nguyễn Thị Tâm - Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách
- Ông Nguyễn Trung Hiếu - Thành viên BKS
- Bà Nguyễn Minh Chi - Thành viên BKS

Kể từ ngày được bầu Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát các hoạt động của đơn vị như sau:

- Kiểm tra và giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình hoạt động tài chính của PVC Đông Đô thông qua việc rà soát gián tiếp các báo cáo mà ban điều hành Công ty cung cấp và kiểm tra trực tiếp toàn diện tình hình đơn vị.
- Ban kiểm soát phối hợp đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty;
- Kiểm tra hoạt động mua sắm trang thiết bị và tài sản;
- Kiểm tra tình hình triển khai các dự án của PVC Đông Đô;
- Kiểm tra, giám sát hoạt động của các chi nhánh, các Ban Chỉ huy công trường của PVC Đông Đô;
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định, nghị quyết của HĐQT, nghị quyết của ĐHĐCĐ và việc chấp hành quy định của Ban lãnh đạo Công ty;
- Tham dự các cuộc họp định kỳ theo thông báo của HĐQT và đưa ra ý kiến đối với HĐQT và Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.
- Tổng số cuộc họp của Ban kiểm soát là 04 buổi.
- Tổng số cuộc kiểm tra định kỳ của Ban kiểm soát là 04 lần ngoài việc kiểm tra thường xuyên của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách.

- Tự đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Ban kiểm soát: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Các thành viên trong Ban kiểm soát đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đã thể hiện được tính trung thực, khách quan trong công việc. Tuy nhiên, trong điều kiện hoạt động kinh doanh còn nhiều tiềm ẩn rủi ro ngoài tầm kiểm soát cũng như ngoài khả năng chuyên môn do vậy công tác kiểm soát cũng không tránh khỏi những tồn tại. Ban kiểm soát sẽ nỗ lực và hoàn thiện hơn nữa trong thời gian tới.

## PHẦN II : KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2017

### I. Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2017:

#### 1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

Năm 2017, PVC Đông Đô đã tập trung mọi nguồn lực để tổ chức thi công và khẳng định năng lực của mình trong lĩnh vực thi công xây lắp công nghiệp cũng như dân dụng. Tuy nhiên, mức độ đạt được các chỉ tiêu như sản lượng, doanh thu và lợi nhuận còn khiêm tốn chưa hoàn thành kế hoạch do ĐHĐCĐ đã đề ra. Trên cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành 9 tháng đầu năm 2017 của PVC Đông Đô, tháng 10/2017 Tổng Công ty PVC đã ban hành quyết định điều chỉnh chỉ tiêu sản lượng và doanh thu xuống còn lần lượt là 130 tỷ đồng và 70 tỷ đồng. Đó đó, chỉ tiêu sản lượng và doanh thu đã hoàn thành vượt mức kế hoạch điều chỉnh nhưng chỉ tiêu lợi nhuận không đạt do lợi nhuận gộp không đủ bù chi phí quản lý và chi phí trích lập dự phòng khoản phải thu khó đòi. Ngoài ra, Công ty còn phát sinh 9,26 tỷ đồng chi phí tài chính từ chi phí lãi vay vốn lưu động, lãi vay đầu tư dự án Xuân Phương (do không đủ điều kiện vốn hóa) và trích lập dự phòng rủi ro tài chính là những nguyên nhân dẫn đến lỗ trong năm.

Một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017 (theo NQ ĐHĐCĐ)	Kế hoạch năm 2017 (theo NQ điều chỉnh của PVC)	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ TH so với KH ĐHĐCĐ	Tỷ lệ TH so với KH PVC điều chỉnh
1	Chỉ tiêu SXKD	Tỷ đồng	180	130	149,09	82,83%	103,6%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	143	70	77,23	54%	110,34%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,4	0,4	-18,26		
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,4	0,4	-18,26		
5	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	7,3	7,3	6,06	83,01%	83,01%
6	Lao động cuối kỳ	Người	90	90	90	100%	100%
7	Lao động sử dụng bình quân	Người	84	84	85	101,19	101,19%
8	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	7,8	7,8	7,7	98,72%	98,72%
9	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	500	500	500	100%	100%
10	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	366,1	366,1	347,31	94,87%	94,87%

(Số liệu chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận theo Báo cáo tài chính kiểm toán)



- Tổng doanh thu năm 2017 đạt 77,23 tỷ, đạt 54% so với kế hoạch ĐHCĐ thông qua và bằng 110,34% so với kế hoạch điều chỉnh của PVC. Giá trị doanh thu ghi nhận chủ yếu từ hoạt động thi công xây lắp tại 2 công trình trọng điểm: NM Nhiệt điện Thái Bình 2 là 27,29 tỷ đồng và dự án tại Long An là 36,9 tỷ đồng. Các công trình khác, hoạt động dịch vụ môi giới và cho thuê BĐS là 10,13 tỷ đồng.
- Trong năm 2017 Công ty tiếp tục lỗ với giá trị 18,26 tỷ đồng dẫn đến số lỗ lũy kế tại thời điểm 31/12/2017 của Công ty là 176,57 tỷ đồng bằng 35,31 % vốn điều lệ.

## **2. Tình hình thực hiện thi công xây lắp:**

*2.1 Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: (Hợp đồng số 01/HĐTC/CNPB-PVC Đông Đô ngày 16/6/2015; số 32/2016/HĐKT/PVC/PVC Đông Đô ngày 17/6/2016; số 38/2016/HĐKT/PVC/PVC Đông Đô ngày 25/7/2016).*

Tổng giá trị hợp đồng là 147,66 tỷ đồng. Mức độ hoàn thành thi công từng hạng mục tại thời điểm 31/12/2017 như sau:

- Hạng mục gói đỡ đường ống cấp nước làm mát: Đã thi công xong phần việc trong Hợp đồng, đang hoàn thiện hồ sơ chất lượng. Đối với phần việc nhận thêm (10 trụ đỡ và 13 gông ống): Hiện nay đang thực hiện các phần việc nhận thêm còn lại việc đắp đất lấp móng gông ống số 123a và hồ van.
- Hạng mục Nhà nén khí: Đã thi công xong toàn bộ kết cấu móng và vách đến cao độ 0.00m, thi công nền nhà, hiện tại đang tiến hành hoàn thiện căn chỉnh kết cấu thép. Đang hoàn thiện thủ tục mua sắm thép bổ sung và tôn lợp để triển khai hợp đồng mua sắm thép bổ sung; tôn lợp & tôn.
- Hạng mục Nhà tách nước thạch cao: Đã thi công xong toàn bộ phần móng từ trục 4 đến trục 13, lắp dựng bu lông chân cột và đổ bê tông cổ móng; đã thi công tường vách trục 6 & 13 và trục D đoạn ( từ trục 5 ÷ trục 13) đến cao độ 8.70m; Tường vách cầu thang bộ đến cao độ 14.30m. Thép kết cấu đã nhập về Xưởng gia công và đã được nghiệm thu vật liệu đầu vào, công tác gia công chế tạo kết cấu thép đang được tiến hành; phần thép còn thiếu đang làm thủ tục mua sắm bổ sung để tiến hành gia công.
- Hạng mục 04 đốt kênh thải nước: Đã thi công xong toàn bộ phần bê tông cốt thép, còn lại phần thi công hoàn thiện bề mặt bê tông (Đục trám lỗ ty, mài ba via); Gia công lắp dựng hệ thống lan can.
- Hạng mục Trạm bơm thải tro xỉ:
  - + Đã thi công đào đất móng, đập đầu cọc và đổ bê tông móng đến cao độ - 2.30m;
  - + Đã GCLD cốt thép tường vách trục 1-3/D-H đến cao độ +0.20m.
  - + Đã đổ bê tông 1 phần vách W1&W2 đến cao độ -0.40m.
  - + Đã đắp cát nền nhà khu vực trục 1-3/D-H từ cao độ -2.30 đến -0.40m.
  - + Đã đổ bê tông Duct bank trong khu vực nền nhà trạm bơm.

- + Đã đào móng, đập đầu cọc và đổ bê tông lót móng khu vực trục 1-7/A-D.
- + Đang gia công và lắp dựng cốt thép móng, nền nhà khu vực trục 1-7/A-D.

2.2 Dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1: (Hạng mục Nhà điều khiển trung tâm): (Hợp đồng số XD02C/2016/SH1-PVC-PVC Đông Đô ngày 10/10/2016).

Tổng giá trị hợp đồng là 37,91 tỷ đồng (giá chưa điều chỉnh, dự kiến giá trị hợp đồng điều chỉnh xuống còn khoảng 25 tỷ đồng do không thi công hạng mục hoàn thiện Nhà điều khiển trung tâm). Đã hoàn thành toàn bộ phần thi công và đang làm thủ tục thanh quyết toán.

2.3 Dự án Xây dựng mới khu thể thao đa năng Quận 1, TP. Hồ Chí Minh: (Hợp đồng số 119-2/2016/HĐTCXD/CDC-PVCĐĐ ngày 04/11/2016; hợp đồng số 119/3/HĐTCXD/2016/CDC-PVCĐĐ).

Tổng giá trị hợp đồng là 26,78 tỷ đồng bao gồm xây thô và hoàn thiện.

- Hợp đồng xây thô: Đã hoàn thành toàn bộ phần xây thô.
- Hợp đồng hoàn thiện: đã thi công xong phần tiếp địa (đóng cọc, đi dây tiếp địa, rải hóa chất cải tạo điện trở đất và đo điện trở tiếp đất). Đang tiến hành lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, hệ thống cấp điện, hệ thống PCCC và điều hòa không khí.

2.4 Dự án xây dựng khu nhà ở thương mại tại Long An: (Hợp đồng số 009/HĐTC-CTYTP-2017 ngày 08/3/2017; số 014/HĐTC/TP-ĐĐ ngày 13/6/2017; số 015/HĐTC/TP-ĐĐ ngày 14/6/2017; số 016/HĐTC/TP-ĐĐ; số 018/HĐTC/TALA-ĐĐ)

Tổng giá trị hợp đồng là 105,5 tỷ đồng. Mức độ hoàn thành tại ngày 31/12/2017 như sau :

- Hợp đồng số 009/HĐTC-CTYTP- 2017 ngày 08/03/2017: Đã thi công xong, bàn giao cho Chủ đầu tư, đã quyết toán được 10/18 căn hộ.
- Hợp đồng số 014/HĐTC/TP- ĐĐ ngày 13/06/2017, HĐ số 015/HĐTC/TP- ĐĐ ngày 14/06/2017, HĐ số 016/HĐTC/TP- ĐĐ ngày 01/07/2017: Đã thi công dở dang, mức độ hoàn thành 75% giá trị hợp đồng.
- Hợp đồng số 018/HĐTC/TALA- ĐĐ ngày 18/08/2017: Đã thi công dở dang, mức độ hoàn thành 60% giá trị hợp đồng.

### **3. Tình hình thực hiện công tác đầu tư:**

Hiện nay, Công ty không có chủ trương mở rộng đầu tư mà chủ yếu tập trung thi công xây lắp và kinh doanh thương mại. Do vậy, Công ty chỉ đầu tư cầm chừng vào dự án đang dở dang với vai trò chủ đầu tư. Đối với các dự án theo hình thức góp vốn hợp tác đang tìm cách thu hồi vốn bằng nhiều cách linh hoạt. Ban kiểm soát đã thẩm định và đánh giá kết quả thực hiện các dự án năm 2017 như sau:

#### **3.1. Đối với các dự án do PVC Đông Đô làm chủ đầu tư:**

- Dự án CCCC tại CT5E - Xuân Phương - Q.Nam Từ Liêm - Hà Nội: tiếp tục chờ xin điều chỉnh quy hoạch của UBND TP Hà Nội, Công ty đang phối hợp với các chủ đầu tư khác và UBND quận Nam Từ Liêm đề nghị UBND TP Hà Nội điều chỉnh quy



hoạch khu đất cao tầng CT5 thành đất nhà ở liền kề diện tích một lô đất khoảng từ 85m<sup>2</sup> đến 163m<sup>2</sup> chiều cao 4 tầng 1 tum, xây nhà khoảng 76% và có sân khoảng 24% diện tích đất, đồng thời xây dựng phương án kinh doanh phù hợp với tình hình thị trường để sớm thu hồi vốn. Tính đến thời điểm 31/12/2017, Công ty đã giải ngân cho dự án 171,6 tỷ đồng trong đó có 155 tỷ tiền nhận chuyển nhượng QSD đất, còn lại là chi phí quản lý dự án và lãi vay. Đề nghị Ban lãnh đạo công ty quan tâm, liên hệ với các cơ quan chức năng sớm phê duyệt quy hoạch mới cho khu đất làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo.

### **3.2. Đối với các dự án do PVC Đông Đô tham gia hợp tác đầu tư:**

- Dự án Dolphin Plaza 28 Trần Bình, Hà Nội: giá trị đầu tư ban đầu là 51,05 tỷ đồng tương đương 19% tổng dự án. Năm 2010 hai bên đã ký phụ lục số 03 để rút một phần vốn đã góp với số tiền là 13,95 tỷ đồng. Sau khi rút một phần vốn góp giá trị đầu tư tính đến ngày 31/12/2017 là 37,1 tỷ đồng; tỷ lệ tham gia góp vốn của Công ty sau khi rút vốn giảm từ 19% xuống còn 1,6%. Ngày 18 tháng 1 năm 2017, Công ty Cổ phần TID và Công ty đã ký tiếp phụ lục số 04 nhận chuyển nhượng 111m<sup>2</sup> diện tích khu dịch vụ thương mại trị giá là 3,5 tỷ đồng. Theo phụ lục 04, Công ty được quyền thanh toán số tiền này bằng cách bù trừ công nợ với giá trị góp vốn hợp tác. Tuy nhiên, đến thời điểm này hai bên chưa ký kết biên bản bù trừ. Dự án chưa bán hết các căn hộ do đó chưa đủ điều kiện quyết toán dự án. Công ty cần phối hợp và đôn đốc Chủ đầu tư thúc đẩy chào bán căn hộ và phần văn phòng cho thuê còn lại để quyết toán dự án và phân chia lợi nhuận.
- Dự án Khu chung cư cao cấp, dịch vụ hỗn hợp - Khu đô thị Nam An Khánh: Tỷ lệ vốn góp của Công ty theo cam kết là 10% tổng mức đầu tư. Tính đến thời điểm 31/12/2017, Công ty đã giải ngân cho dự án 50,95 tỷ đồng. Dự án dậm chân tại chỗ nhiều năm nay đề nghị Ban lãnh đạo Công ty sát sao, đôn đốc chủ đầu tư triển khai dự án sớm nhất. Đồng thời, tìm kiếm đối tác chuyển nhượng vốn góp để thu hồi sớm.
- Dự án Hạ tầng khu đô thị sinh thái và dịch vụ Cửu Long: trên cơ sở chủ trương thoái vốn khỏi các dự án bất động sản và đánh giá tình hình triển khai dự án chậm, chưa đủ điều kiện kinh doanh và không có lợi nhuận trong thời điểm hiện tại, PVC Đông Đô đã đề xuất và được phía HASKY chấp thuận cho rút vốn để bổ sung vốn lưu động, thanh toán các khoản công nợ, trả bớt gốc và lãi vay Ngân hàng với giá trị bảo tồn vốn. Ngày 25/8/2017, hai bên đàm phán và ký biên bản thanh lý hợp đồng hợp tác kinh doanh số 60/2010/HĐHTKD/PVC5-PVFC Land. Theo đó, phía Công ty HASKY có trách nhiệm hoàn trả PVC Đông Đô số tiền 46 tỷ đồng vốn đã góp mà không phải trả bất kỳ khoản lãi hoặc chi phí tài chính nào khác. Tại thời điểm 31/12/2017, Công ty đã thu hồi được số tiền là 17 tỷ đồng.
- Dự án Khu nhà ở cao cấp BMM: Công ty có chủ trương rút vốn góp và đã được phía Chủ đầu tư tạo điều kiện bằng cách ủy quyền bán và thu tiền bán căn hộ tại dự án này.

Đến khi Công ty bán và thu đủ số tiền tương đương số vốn đã góp sẽ chấp thuận cho Công ty được rút vốn bằng cách bù trừ công nợ thu hộ. Tại thời điểm kiểm tra còn 01 khách hàng chưa nộp nốt số tiền mua căn hộ do vậy Công ty chưa làm thủ tục thanh lý hợp đồng để rút vốn. Đề nghị Giám đốc Công ty đôn đốc thu tiền khách hàng để giải quyết dứt điểm khoản vốn góp này nhằm thực hiện đúng tinh thần thoái vốn tại các dự án bất động sản với mục tiêu bảo toàn vốn và hiệu quả đầu tư.

### **3.3. Đối với các khoản đầu tư góp vốn điều lệ:**

- Tại thời điểm 31/12/2017 số dư góp vốn điều lệ vào các Công ty như sau:
  - + Công ty CP Xây lắp Điện: 3 tỷ đồng.
  - + Công ty CP Tây Hà Nội: 3 tỷ đồng.
  - + Công ty CP Đầu tư Hải Đăng: 0,33 tỷ đồng.
  - + Công ty CP Xây lắp Dầu khí Bình Sơn: 26 tỷ đồng, trích dự phòng 3,2 tỷ đồng.
  - + Công ty CP Khách sạn Lam Kinh: 20 tỷ đồng, trích dự phòng 16,6 tỷ đồng.
- Trên cơ sở số liệu tài chính của các Công ty góp vốn mà BKS thu thập được thì có 4/5 Công ty đang gặp khó khăn về tình chính cũng như tình hình hoạt động sản xuất kinh không hiệu quả, lỗ lũy kế nhiều năm. Do vậy dẫn tới khả năng bảo toàn vốn và sinh lời từ các khoản góp vốn trên là không cao.

### **4. Công tác tổ chức, nhân sự, lao động tiền lương, chế độ chính sách:**

- Trong năm 2017, Công ty tiếp tục rà soát nhân lực, sắp xếp và tuyển dụng lao động cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh xây lắp và kinh doanh vật liệu xây dựng của Công ty. Theo đó, đã tiếp nhận 27 lao động và chấm dứt hợp đồng 21 lao động. Tại thời điểm 31/12/2017, số lao động bình quân trong toàn Công ty là 85 người đang làm việc thường xuyên và lao động cuối kỳ là 90 người (không bao gồm lao động khoán làm việc trực tiếp tại các công trường).
- Cơ cấu tổ chức thay đổi do sáp nhập Phòng Đầu tư phát triển vào phòng Kinh tế - kế hoạch. Theo đó, miễn nhiệm chức danh Trưởng phòng Đầu tư phát triển và bổ nhiệm 01 Phó phòng Kinh tế kế hoạch và 01 Phó phòng Quản lý kỹ thuật do 01 Phó phòng chấm dứt hợp đồng. Hiện bộ máy quản lý Công ty bao gồm 04 phòng, 02 Ban chỉ huy công trường, 01 Ban quản lý dự án, 01 sản giao dịch Bất động sản và 01 chi nhánh trực thuộc tại TP Hồ Chí Minh.
- Thu nhập bình quân của người lao động (không bao gồm cán bộ quản lý và nhân công trực tiếp) là 7,7 triệu đồng/người/tháng bằng 99 % KH năm.
- Đến hết tháng 12/2017, Công ty không còn công nợ về Bảo hiểm xã hội.

### **5. Công tác xây dựng và thực hiện các quy định quản lý nội bộ của Công ty**

- Tính đến thời điểm kiểm tra, Công ty đang sử dụng 22 quy chế, quy định, quy trình hướng dẫn về quản lý nội bộ như: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Quy chế quản lý Tài chính; Quy chế quản lý hợp đồng kinh tế; Quy định về chức năng nhiệm vụ của các phòng ban; Quy chế hoạt động đầu tư; Quy chế quản trị;



Quy định về soạn thảo văn bản; Quy định về tạm ứng cho hoạt động đầu tư dự án; Quy chế mua sắm và quản lý Tài sản, Quy chế hoạt động của Sàn GDBĐS;... Nhìn chung hệ thống quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty được ban hành tương đối đầy đủ. Các hoạt động của công ty đã tuân thủ theo các quy định, quy chế đã ban hành.

- Tuy nhiên, Công ty có sự chuyển đổi trong ngành nghề kinh doanh chính do đó cần nghiên cứu xây dựng một số quy chế, quy định cho phù hợp với tình hình SXKD hiện tại như: quy định về tạm ứng trong thi công xây lắp; quy trình phê duyệt và ký kết hợp đồng xây lắp; quy trình mua và sử dụng vật tư phục vụ thi công xây lắp; quy trình soát xét hồ sơ nghiệm thu, quyết toán công trình thi công; sửa đổi quy chế trả lương, trả thưởng phù hợp với xây lắp và các Nghị định về BHXH mới nhất; ...

## **6. Công tác Tài chính kế toán năm 2017**

### *6.1. Công tác ghi chép và lập báo cáo*

- Về cơ bản Công ty đã áp dụng đúng chế độ kế toán, tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và Công ty trong công tác hạch toán kế toán.
- Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh được ghi chép, phản ánh đầy đủ trên sổ kế toán.
- Lập báo cáo chi tiết, báo cáo tài chính đầy đủ theo quy định của Bộ Tài chính.
- Hồ sơ, chứng từ thanh toán được tập hợp và lưu giữ đầy đủ.

### *6.2. Công tác quyết toán và theo dõi công nợ phải thu, phải trả*

- Công tác quyết toán và thu hồi công nợ tại 02 dự án Nhiệt điện tiếp tục chậm từ khâu hoàn tất ký nghiệm thu xác định giá trị thanh toán. Tại thời điểm 31/12/2017 giá trị khối lượng dở dang chưa quyết toán quá lớn cụ thể: tại dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 là 77,82 tỷ đồng, dự án Sông Hậu 1 là 20,79 tỷ đồng, các hợp đồng khác 19,14 tỷ đồng. Tổng giá trị sản lượng dở dang chiếm 165% tổng doanh thu cả năm.
- Trong năm, nguồn tiền thu được chủ yếu thu từ hợp đồng xây lắp và việc thanh lý hợp đồng hợp tác đầu tư dự án sinh thái Cửu Long, các khoản thu khác không đáng kể. Công ty đã dùng nguồn thu được để trả nợ gốc vay ngân hàng là 17,97 tỷ đồng; trả cổ tức của Tổng Công ty PVC là 3,1 tỷ đồng; còn lại thanh toán mua vật tư nguyên liệu, chi phí thi công và chi phí quản lý.

### *6.3. Tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật*

- Công ty thực hiện kê khai thuế GTGT, TNCN hàng tháng đầy đủ. Tại thời điểm 31/12/2017 Công ty còn nợ thuế TNCN quá hạn là 59,9 triệu đồng.

### *6.4. Tình hình sử dụng vốn điều lệ đến 31/12/2017*

- Tính đến thời điểm 31/12/2017, Công ty đã phát sinh lỗ lũy kế là 176,57 tỷ đồng tương đương 35,31% vốn điều lệ.
- Vốn điều lệ đã được Công ty sử dụng chủ yếu vào các mục đích: Đầu tư góp vốn vào các dự án và đơn vị là 163,63 tỷ đồng; đầu tư TSCĐ, BĐS đầu tư và chi phí xây dựng dở dang là 186,09 tỷ đồng. Với giá trị đầu tư chiếm đến 70 % vốn điều lệ của Công

ty, trong khi các dự án gần như ở tình trạng giãn tiến độ dẫn đến hiệu quả sử dụng vốn điều lệ của đơn vị thấp, lỗ lũy kế lớn.

**6.5. Quản lý chi phí sản xuất kinh doanh và xác định giá vốn hàng bán: ĐVT: đồng**

Loại chi phí	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Tổng cộng
Giá vốn hàng bán	21 279 561 821	15 188 271 877	10 485 485 963	22 543 363 388	69 496 683 049
Chi phí tài chính	26 600 000	3 928 127 913	115 460 853	5 191 749 983	9 261 938 749
Chi phí quản lý	2 339 119 835	2 243 686 656	3 380 216 620	5 055 507 460	13 018 530 571
Chi phí bán hàng	335 560 000	444 709 013	100 371 655	170 389 793	1 051 030 461
Chi phí khác		2 987 428	5 075 136	2 650 780 790	2 658 843 354

- Đối với chi phí giá vốn xây lắp: do việc xác định giá trị dở dang không thể chính xác do vậy Công ty xác định chi phí giá vốn xây lắp trên cơ sở lợi nhuận ước tính với tỷ lệ từ 2-12%/doanh thu.
- Chi phí tài chính bao gồm chi phí lãi vay và chi phí trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính.
- Chi phí quản lý tăng 38% so với năm trước chủ yếu do phát sinh chi phí trích lập dự phòng khoản phải thu khó đòi là 1,4 tỷ đồng; đồng thời tăng lao động dẫn tới chi phí tiền lương, chi phí theo lương; chi phí quản lý tăng.
- Đối với chi phí khác: bao gồm khoản kết chuyển chi phí dở dang của dự án Sinh thái Cửu Long và dự án 160 Trần Quang Khải do Công ty thoái vốn và không tiếp tục đầu tư tại 2 dự án này.

**7. Nhận xét, đánh giá về hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu đạt tỷ lệ hoàn thành tương đối cao so với kế hoạch điều chỉnh nhưng đạt rất thấp so với kế hoạch ĐHCĐ thông qua. Do công tác xây dựng kế hoạch sản lượng, doanh thu, lợi nhuận còn chưa sát thực tế dẫn đến việc điều chỉnh sâu, bằng 50% kế hoạch ban đầu ở chỉ tiêu doanh thu.
- Công tác thực hiện nhiệm vụ thi công xây lắp: việc triển khai tổ chức thi công các gói tại dự án NMNĐ Thái Bình 2 đang bị chậm tiến độ; công tác lập hồ sơ nghiệm thu quyết toán ở Thái Bình 2 còn yếu.
- Công tác thu hồi công nợ chưa tốt dẫn đến số dư công nợ phải thu cao và Công ty luôn trong tình trạng thiếu vốn lưu động. Công nợ phải trả ở mức gần 40%VĐL. Công tác quyết toán còn chậm dẫn đến giá trị dở dang cao, tăng 150% so với cùng kỳ năm trước.
- Công tác thoái vốn và tái cấu trúc các khoản đầu tư đạt kết quả chưa cao, giá trị đầu tư cuối kỳ vẫn chiếm trên 60% vốn điều lệ. Khoản thoái vốn tại dự án Khu sinh thái Cửu Long mới dừng lại ở việc bảo toàn vốn nhưng chưa mang lại hiệu quả đầu tư.



- Nhân sự không ổn định ở một số bộ phận chuyên môn như khối kỹ thuật, ban chỉ huy công trường. Mức độ chuyên môn chưa đồng đều, đôi chỗ chưa đáp ứng được yêu cầu công việc.

## II. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2017

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2017 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

### 1. Một số chỉ tiêu tài chính tại thời điểm 31/12/2017: (Đơn vị: tỷ đồng)

STT	Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2017	Tỷ trọng
<b>I</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>544,73</b>	<b>100</b>
A	Tài sản ngắn hạn	216,32	39,71 %
1	Tiền	2,57	0,47 %
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	7,28	1,34 %
3	Các khoản phải thu	103,26	18,96 %
4	Hàng tồn kho	69,97	12,84 %
5	Tài sản ngắn hạn khác	33,23	6,10 %
B	Tài sản dài hạn	328,41	60,35 %
1	Tài sản cố định	25,83	4,75 %
2	Bất động sản đầu tư	12,88	2,37 %
3	Tài sản dở dang dài hạn	171,59	31,53
4	Đầu tư dài hạn	29,55	5,43 %
5	Tài sản dài hạn khác	88,56	16,27 %
<b>II</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>544,73</b>	<b>100</b>
A	Nợ phải trả	197,42	36,24 %
1	Nợ ngắn hạn	197,42	36,24 %
2	Nợ dài hạn		
B	Vốn chủ sở hữu	347,31	63,76 %
1	Vốn của chủ sở hữu	347,31	63,76 %
2	Các quỹ	23,87	4,39 %
3	Lợi nhuận chưa phân phối	-176,57	

### 2. Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017:

- Tổng doanh thu: 7,23 tỷ đồng
- Tổng chi phí: 95,49 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: -18,26 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: -18,26 tỷ đồng

### **3. Nhận xét, đánh giá:**

- Báo cáo tài chính do Ban điều hành lập và được Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán ngoài phân ý kiến ngoại trừ, báo cáo đã phản ánh đầy đủ, trung thực, trên các khía cạnh trọng yếu kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2017 và tình hình tài chính của PVC Đông Đô tại ngày 31/12/2017 phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt nam và các qui định hiện hành khác về kế toán.
- Ban kiểm soát đồng thuận với các ý kiến ngoại trừ trong Báo cáo kiểm toán năm 2017 về những rủi ro của khoản mục chi phí dở dang, khoản hợp tác đầu tư tại dự án Dolphin và các khoản đầu tư tài chính khác.
- Qua bảng số liệu trên có thể nhận thấy tại ngày 31/12/2017 tổng tài sản của Công ty là 544,739 tỷ bằng 95 % so với năm 2016. Giá trị tổng tài sản giảm 5% do giảm giá trị đầu tư dài hạn, tương ứng với giảm giá trị tổng tài sản là giảm giá trị tổng nguồn vốn do nợ phải trả giảm và lỗ lũy kế tăng.
- Tổng công nợ phải thu của Công ty đến thời điểm 31/12/2017 là 103,62 tỷ đồng; trong đó công nợ phải thu khách hàng 51,02 tỷ đồng (trong đó chưa đến hạn 31,5 tỷ đồng); ứng trước cho người bán 8,7 tỷ đồng; phải thu theo tiến độ hợp đồng 5,91 tỷ đồng; phải thu khác 45,31 tỷ đồng (trong đó phải thu từ chấm dứt hợp đồng hợp tác kinh doanh là 29 tỷ đồng, tạm ứng cá nhân 8,86 tỷ đồng).
- Tổng công nợ phải trả của Công ty đến thời điểm 31/12/2017 là 196,88 tỷ đồng, trong đó lớn nhất là hai khoản phải trả gồm: vay ngắn hạn 51,72 tỷ đồng tại Ngân hàng HDBank và PVCombank; phải trả cổ tức năm 2010 & 2011 cho các cổ đông là 52,25 tỷ đồng.
- Mặc dù, nợ phải trả ngắn hạn thấp hơn tài sản ngắn hạn nhưng khả năng thanh toán nhanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn do nợ phải thu chưa đến hạn chiếm trên 60% tổng nợ phải thu.

### **III. Đánh giá hoạt động của Ban giám đốc**

- Ban giám đốc và Giám đốc Công ty đã hoạt động, điều hành theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được phân công, phân cấp. Ban giám đốc đã chủ động báo cáo, đề xuất, xin ý kiến HĐQT thông qua chủ trương các vấn đề, nội dung công việc thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HĐQT trong việc quản lý sản xuất kinh doanh, quản lý đầu tư xây dựng, tổ chức đấu thầu, vay vốn vv...
- Nhìn chung, Ban Giám đốc đã tuân thủ, thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT Công ty đề ra liên quan đến các vấn đề được cho là trọng yếu.

### **IV. Đánh giá hoạt động của HĐQT**

- Trong năm 2017, HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào tháng 4/2017. Theo đó, đã thông qua kế hoạch SXKD năm 2017; thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc, Ban kiểm soát Công ty năm 2016; thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016; kiện toàn nhân sự HĐQT, Ban kiểm soát; bầu bổ sung 01 UV HĐQT.



- Đề triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 theo như Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, HĐQT Công ty đã tổ chức họp 4 lần và thông qua ban hành 28 Nghị quyết, quyết định. Theo đó, bầu Chủ tịch HĐQT; phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT; bổ nhiệm 01 Phó giám đốc Công ty; thông qua phương án vay vốn có thể chấp tài sản tại PVCombank và thông qua một số nội dung liên quan đến việc thoái vốn đầu tư tài chính; lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017; thông qua chủ trương thoái vốn tại dự án Khu đô thị sinh thái Cừu Long; phê duyệt kế hoạch lựa chọn và Hồ sơ mời thầu gói thầu số 01 “Cung cấp thép kết cấu hạng mục Nhà tách nước thạch cao/Kho thạch cao; Nhà nén khí cho hệ thống thải xỉ”; thông qua việc bổ sung tài sản đảm bảo cho việc vay vốn và phát hành bảo lãnh tại NH PGBank CN Bắc Ninh; thông qua phương án sáp nhập phòng Đầu tư phát triển vào phòng Kinh tế kế hoạch; thống nhất kết quả dự kiến thực hiện năm 2017 và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2018; và một số nội dung khác...
- Danh mục các Nghị quyết, quyết định như sau:

STT	Số nghị quyết/quyết định	Ngày	Nội dung
1	01 /NQ-DKĐĐ-HĐQT	03/01/2017	Thông qua phương án thoái vốn tại dự án 160 Trần Quang Khải của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô.
2	02 /NQ-DKĐĐ-HĐQT	6/1/2017	Phương án nhận chuyển nhượng sản văn phòng tại Tòa nhà Dolphin Plaza
3	05/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	2/2/2017	Bổ nhiệm chức danh Phó giám đốc Công ty
4	06/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	7/2/2017	Phê duyệt phát hành bảo lãnh có tài sản đảm bảo tại PGBank
5	07/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	7/2/2017	Phê duyệt phương án vay vốn có thể chấp tài sản để bảo đảm các nghĩa vụ thanh toán, bảo lãnh (bao gồm cả phát hành thư tín dụng ) và các hình thức cấp tín dụng khác.
6	18/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	29/3/2017	Nghị quyết Hội đồng quản trị Quý 1/2017
7	32/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	26/4/2017	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
8	34/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	7/5/2017	Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017
9	35/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	10/5/2017	Không góp vốn và thôi cử người đại diện quản lý phần vốn góp tại Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Nhà LNP
10	36/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	16/5/2017	Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017
11	38/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	5/6/2017	Bổ sung chức danh Trưởng ban kiểm soát chuyên trách vào Quy chế trả lương, thưởng và hệ thống thang bảng lương
12	39/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	8/6/2017	Chấp thuận phương án bán cổ phiếu PetroLand
13	40/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	08/6/2017	Về việc điều chỉnh hệ số lương cơ bản của Trưởng ban kiểm soát
14	43/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	29/6/2017	Nghị quyết Hội đồng quản trị Quý 2/2017

14	44/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	29/6/2017	Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT
16	46/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	02/8/2017	Thôi làm thành viên Ban kiểm soát tại Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Đăng
17	48/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	12/8/2017	Cử đại diện thực hiện các thủ tục cấp giấy chứng nhận sở hữu diện tích sàn văn phòng của Công ty tại Dự án Dolphin Plaza
18	49/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	21/8/2017	Thông qua chủ trương thoái vốn tại dự án Khu đô thị sinh thái và dịch vụ Cửu Long
19	52/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	29/9/2017	Nghị quyết Hội đồng quản trị Quý 3/2017
20	55/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	1/11/2017	Thông qua phương án sáp nhập Phòng Đầu tư phát triển vào phòng Kinh tế - Kế hoạch
21	56/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	02/11/2017	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và hồ sơ mời thầu gói thầu số 01 “ Cung cấp thép kết cấu thuộc hạng mục Nhà tách nước thạch cao/Kho thạch cao; Nhà nén khí cho hệ thống thải xi” – Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.
22	57/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	27/11/2017	Phê duyệt chủ trương ký hợp đồng mua bê tông thương phẩm và dịch vụ bơm bê tông với PVC Thái Bình
23	58/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	29/11/2017	Phê duyệt gia hạn thời gian đóng và mở gói thầu số 01 “ Cung cấp thép kết cấu thuộc hạng mục Nhà tách nước thạch cao/Kho thạch cao; Nhà nén khí cho hệ thống thải xi” - Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.
24	59/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	7/12/2017	Phê duyệt gia hạn thời gian đóng và mở thầu lần 2 gói thầu số 01 “ Cung cấp thép kết cấu thuộc hạng mục Nhà tách nước thạch cao/Kho thạch cao; Nhà nén khí cho hệ thống thải xi” - Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.
25	60/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	21/12/2017	Phê duyệt hủy gói thầu số 01 “ Cung cấp thép kết cấu thuộc hạng mục Nhà tách nước thạch cao/Kho thạch cao; Nhà nén khí cho hệ thống thải xi” - Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.
26	62/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	28/12/2017	Bổ sung tài sản đảm bảo cho việc vay vốn và phát hành bảo lãnh tại Ngân hàng PG Bank- Chi nhánh Bắc Ninh
27	63/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	28/12/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu và Hồ sơ yêu cầu Gói thầu “Cung cấp tôn lợp, tôn tường và phụ kiện kèm theo hạng mục nhà nén khí cho hệ thống thải xi cho các hạng mục thuộc Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2”
28	65/ NQ-DKĐĐ-HĐQT	29/12/2017	Nghị quyết Hội đồng quản trị Quý 4/2017

- Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ hàng quý theo quy định. Đồng thời, xin ý kiến cổ đông các vấn đề ngoài phạm vi quyền hạn của HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty.



- Qua kết quả kiểm soát, giám sát và kiểm toán độc lập Ban kiểm soát đánh giá HĐQT Công ty đã tuân thủ đúng Điều lệ; các quy chế, quy định của Công ty và các quy định liên quan khác của Tổng công ty PVC.

#### **V. Đánh giá công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ**

- Công ty không cơ cấu bộ phận chuyên trách làm công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ. Tuy nhiên, việc kiểm tra giám sát hoạt động thi công được Công ty chú trọng và thực hiện hàng tuần. Riêng việc kiểm tra, kiểm soát toàn diện chỉ tổ chức 01 lần kiểm tra hoạt động tại Chi nhánh TP HCM vào tháng 6/2017 với sự tham gia của các bộ phận chuyên môn.
- Trong việc quản trị và cảnh báo sớm rủi ro của Công ty: phòng Tài chính kế toán có đánh giá nhưng chưa thường xuyên. Trong năm Ban kiểm soát nhận được 01 văn bản về vấn đề này. Các vấn đề khác Ban kiểm soát không được báo cáo.
- Nói chung công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, đánh giá rủi ro của Công ty chưa đồng bộ và không xây dựng kế hoạch định kỳ. Các vấn đề phát sinh được xử lý theo từng vụ việc dẫn đến hiệu quả quản trị chưa cao.

#### **VI. Công tác phối hợp giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban điều hành**

- Ban kiểm soát đã phối hợp cùng các đoàn kiểm tra của Công ty triển khai công tác kiểm tra, giám sát tại Chi nhánh HCM, Ban chỉ huy công trường cũng như tại Văn phòng Công ty. Qua cuộc kiểm tra, ban kiểm soát đã thông báo kết quả kiểm tra, giám sát tới HĐQT và Ban điều hành để có biện pháp khắc phục kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.
- HĐQT Công ty đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát. Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty khi có yêu cầu. Tuy nhiên, việc cung cấp thông tin, tài liệu đôi khi còn chưa kịp thời theo yêu cầu.

#### **VII. Đánh giá rủi ro tiềm ẩn**

##### **1. Rủi ro tiềm ẩn ảnh hưởng đến kết quả SXKD cho các kỳ sau:**

- Việc xác định giá vốn xây lắp theo lợi nhuận ước tính có thể dẫn đến tình trạng chi phí giá vốn bị dồn cục tại thời điểm tất toán từng hạng mục gói thầu xây lắp.
- Hạch toán chi phí dự phòng tài chính: Công ty chưa thu thập được thông tin một cách tin cậy để phân tích, đánh giá mức độ rủi ro của các khoản hợp tác đầu tư dự án như dự án Dolphin, dự án Nam An Khánh.
- Việc trích lập dự phòng phải thu khó đòi: Công ty phát sinh công nợ quá hạn từ 6 tháng đến trên 3 năm; giá trị cần lập dự phòng 10,2 tỷ đồng; giá trị đã trích lập 8 tỷ đồng do đó còn tiềm ẩn trên 2 tỷ đồng chưa trích lập tại kỳ kế toán năm 2017.
- Hai khoản công nợ phải thu từ thương quyền dự án 160 Trần Quang Khải và phí môi giới bán căn hộ Dolphin phải thu Công ty TID được xác định và ghi nhận nợ từ năm 2009 và 2010 đến nay chưa thu được. Do vậy, sẽ tiềm ẩn phát sinh chi phí dự phòng

phải thu khó đòi nếu Công ty không đáp ứng được điều kiện theo thỏa thuận hợp đồng đã ký kết.

- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang của dự án Khu đô thị Xuân Phương là 171,58 tỷ đồng (trong đó vay 45,8 tỷ đồng); lãi vay phát sinh hàng năm từ 6-7 tỷ đồng được hạch toán vào kết quả SXKD hàng năm của Công ty do dự án đang giãn tiến độ.
- Khoản phạt hợp đồng do chậm tiến độ thi công (nếu có).

## **2. Rủi ro tiềm ẩn ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn và dòng tiền**

- Việc đầu tư tài chính đến thời điểm này của Công ty vẫn còn cao tương đương hơn 170 tỷ đồng và hầu như không đem lại hiệu quả.
- Dự án Xuân Phương tạm dừng kéo dài nhiều năm làm ứ đọng vốn.
- Số dư công nợ phải thu cao, trong đó nợ quá hạn chiếm 35%/tổng công nợ phải thu dẫn đến khả năng thanh toán thấp. Việc thu xếp dòng tiền để thanh toán cổ tức năm 2010 và 2011 cho cổ đông trong tương lai gần là rất khó.
- Khả năng thanh toán lãi và nợ gốc vay Ngân hàng thấp, có thể phát sinh nợ quá hạn trong năm 2018.

## **VIII. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Công ty**

### **1. Về công tác xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh**

- Công tác xây dựng kế hoạch: trên cơ sở các chỉ tiêu thực hiện năm 2017 và đánh giá khả năng thực hiện trong tương lai, Công ty cần xây dựng kế hoạch sản lượng, doanh thu, chi phí, lợi nhuận, nhân sự, quỹ lương và các chỉ tiêu tài chính khác một cách khả thi cho năm 2018. Cần xem xét, đánh giá các yếu tố rủi ro để lập kế hoạch cho chỉ tiêu chi phí dự phòng trong kế hoạch chi phí hàng năm.
- Đồng thời, đề nghị Ban lãnh đạo Công ty cần quyết liệt, đôn đốc và bố trí nhân lực tập trung hoàn tất hồ sơ nghiệm thu thanh toán các hạng mục đã hoàn thành thi công tại công trình Nhiệt điện Thái Bình 2 và công trình Sông Hậu 1 tránh tình trạng để sản lượng dở dang cuối kỳ cao hơn doanh thu trong kỳ.
- Công tác ký kết hợp đồng thi công: Ban lãnh đạo Công ty cần xây dựng và ban hành quy trình đánh giá hiệu quả các gói nhận thi công và quy định bộ phận đầu mối đề xuất trước khi ký kết hợp đồng nhằm đảm bảo việc có đánh giá mức độ hiệu quả hoặc rủi ro tiềm ẩn (nếu có) cũng như thủ tục pháp lý đối với từng hợp đồng/dự án tham gia thi công.

### **2. Về công tác thực hiện đầu tư**

- Từ năm 2011, Công ty đã không tiếp tục đầu tư tài chính mà chủ yếu tập trung tìm cách thoái vốn tại các dự án và Công ty hoạt động không hiệu quả. Giá trị đầu tư tài chính tại thời điểm 31/12/2017 là 170,88 tỷ đồng chiếm trên 34% vốn điều lệ. Các khoản đầu tư tài chính hầu như không mang lại hiệu quả, có khoản góp vốn đã phải trích lập dự phòng lên đến 83% vốn đầu tư như khoản góp vốn vào Công ty CP Khách sạn Lam Kinh. Do đó, đề nghị Ban lãnh đạo Công ty tích cực hơn nữa



trong công tác đôn đốc chủ đầu tư triển khai dự án và tìm kiếm đối tác chuyển nhượng để thoái vốn cơ cấu lại danh mục đầu tư của đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

- Giải quyết dứt điểm thanh lý và bù trừ công nợ đối với khoản góp vốn vào dự án BMM phản ánh đúng chủ trương thoái vốn của khoản đầu tư này và giám sát giá trị đầu tư tài chính cũng như công nợ phải trả trên báo cáo tài chính.
- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Xuân Phương làm cơ sở hạch toán vốn hóa chi phí lãi vay; đồng thời sớm có sản phẩm bán ra thị trường để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và thu hồi vốn đầu tư.

### **3. Về công tác tài chính**

- Tập trung thu hồi các khoản công nợ phải thu để có vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và thanh toán các khoản gốc vay; khoản phải trả đến hạn; quá hạn cũng như để cải thiện khả năng thanh toán của Công ty. Đôn đốc thu hồi, hoàn ứng sớm các khoản công nợ tạm ứng cá nhân đã đến hạn thanh toán; hạn chế hoàn tạm ứng bằng tiền mặt.
- Cân đối nguồn tiền để nộp số tiền thuế TNCN đã đến hạn và quá hạn quy định tránh bị xử phạt vi phạm về pháp luật hành chính.
- Sử dụng dòng tiền đúng mục đích theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty và Tổng công ty PVC.
- Cân đối nguồn vốn để có kế hoạch sớm thực hiện nghĩa vụ cổ tức năm 2010 và 2011 cho các cổ đông tránh gia hạn nhiều lần.
- Giám sát chặt chẽ khâu mua và nhập, xuất vật tư tại công trường, phải bám với tiến độ thi công tránh tình trạng mua thừa hoặc mua trước quá lâu vật tư thi công.
- Phòng Tài chính kế toán bố trí nhân sự chuyên trách tập hợp, ghi sổ, quản lý, theo dõi và kiểm soát chi phí xây lắp theo hạng mục phù hợp dự toán được duyệt.
- Xem xét lại phương pháp xác định giá vốn hàng bán trong báo cáo tài chính nhằm phản ánh một cách sát thực chi phí giá vốn tương ứng doanh thu ghi nhận trong kỳ tránh tiềm ẩn đội giá vốn cho các kỳ sau.
- Tập hợp và kiểm soát chi phí hoạt động của Sàn giao dịch Bất động sản theo các chỉ tiêu giao khoán; đồng thời lập quyết toán để có cơ sở đánh giá hiệu quả và định hướng trong thời gian tới.

### **4. Về công tác tổ chức:**

- Rà soát lao động toàn Công ty để cân đối điều chuyển hoặc tuyển dụng mới lao động phù hợp với nhu cầu nhân sự.
- Bồi dưỡng, đào tạo lại lao động hiện có (bằng cách tổ chức sinh hoạt chuyên đề) nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ lao động đa năng, có thể đảm nhiệm nhiều vị trí khác nhau đáp ứng yêu cầu điều chuyển nội bộ một cách linh hoạt.

- Thành lập Tổ kiểm tra, kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro định kỳ hàng quý nhằm đánh giá những rủi ro tiềm ẩn để có giải pháp khắc phục sớm nhất.

#### **5. Công tác xây dựng hệ thống các quy định quản lý nội bộ và công tác khác**

- HĐQT, Ban Giám đốc Công ty cần chỉ đạo rà soát xây dựng, sửa đổi và ban hành ngay một số quy chế, quy định nội bộ phù hợp với ngành nghề mới nhằm phục vụ việc quản lý điều hành Công ty cũng như làm cơ sở để Ban kiểm soát thực thi chức năng nhiệm vụ như kiến nghị tại **mục II.5 Phần II**.
- Rà soát và hoàn tất các thủ tục pháp lý của các hợp đồng thi công tại dự án Nhiệt điện Thái Bình 2.

#### **IX. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Tổng Công ty PVC**

- Hiện nay, PVC Đông Đô đang thi công chủ yếu tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 trên cơ sở các hợp đồng thầu phụ với PVC. Như đã báo cáo ở trên, công tác nghiệm thu quyết toán các gói xây lắp tại dự án này rất chậm vì vậy, Ban kiểm soát kính đề nghị Ban lãnh đạo Tổng Công ty PVC chỉ đạo các đơn vị, phòng Ban trong Tổng công ty quan tâm, xem xét giải quyết nhanh gọn để PVC Đông Đô có cơ sở thu nợ và chủ động nguồn tiền thi công các hạng mục tiếp theo.
- Tháng 9/2017, PVC Đông Đô tiếp tục được Tổng công ty giao thi công hạng mục “Ductbank từ Nhà điều khiển Trung tâm ra Trạm bơm nước làm mát” dự án Thái Bình 2 và hạng mục “Cống hàng rào Nhà máy và Bể xả cặn tuyến ống thuộc Đường ống thải nước làm mát” dự án Thái Bình 2. Tại thời điểm 31/12/2017 hai bên chưa ký hợp đồng thầu phụ. Để đảm bảo tính pháp lý theo quy định kính đề nghị Tổng công ty PVC sớm thống nhất và ký kết hợp đồng với PVC Đông Đô làm cơ sở thực hiện và không làm ảnh hưởng đến đúng tiến độ chung của dự án.
- Đối với một số khoản đầu tư góp vốn vào Công ty Khách sạn Lam Kinh, PVC Bình Sơn... các đơn vị này đã lỗi nhiều năm dẫn đến việc ảnh hưởng kết quả chung của PVC Đông Đô. Do đó, Ban kiểm soát kính đề nghị Tổng công ty hỗ trợ trong việc tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng các khoản góp vốn trên.

#### **PHẦN III: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018**

Trong năm 2018, Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông với các kế hoạch nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát trong năm 2018.
- Giao cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách là Người đại diện của PVC kiểm soát thường xuyên hoạt động SXKD tại Công ty.
- Hàng quý, triệu tập các thành viên và tổ chức kiểm soát, giám sát toàn bộ hoạt động của PVC Đông Đô tại trụ sở chính. Giám sát, kiểm soát hoạt động của PVC Đông Đô



tại các chi nhánh và các ban chỉ huy công trường, ban quản lý dự án, sàn giao dịch bất động sản.

– Chương trình làm việc cụ thể như sau:

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Người thực hiện
1	Kiểm soát hoạt động quý 4/2018; Thăm định báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017; Thăm định các báo cáo của HĐQT, Ban giám đốc trình ĐHCĐ;	Từ ngày 26-30/3/2018	Ban kiểm soát
2	Kiểm soát hoạt động quý 1/2018	Từ ngày 16-20/4/2018	Ban kiểm soát
3	Kiểm soát hoạt động 6 tháng đầu năm 2018 tại CN TP Hồ Chí Minh	Từ ngày 25/6-30/6/2018	Ban kiểm soát và tổ công tác của Công ty
4	Kiểm soát hoạt động quý 2/2018; Kiểm tra theo chuyên đề “Rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn và tài sản của Công ty tại thời điểm 30/6/2018”	Từ ngày 09-20/7/2018	Ban kiểm soát
5	Thăm định báo cáo tài chính soát xét bán niên 2018	Sau khi phát hành báo cáo soát xét	Ban kiểm soát
6	Kiểm tra theo chuyên đề “Rà soát, đánh giá công tác ký kết các hợp đồng kinh tế”	Từ ngày 17-28/9/2018	Ban kiểm soát
7	Kiểm soát hoạt động quý 3/2018	Từ ngày 08-20/10/2018	Ban kiểm soát
8	Kiểm soát hoạt động 6 tháng cuối năm 2018 tại CN TP Hồ Chí Minh	Từ ngày 03-14/12/2018	Ban kiểm soát và tổ công tác của Công ty
9	Kiểm tra theo chuyên đề “Rà soát, đánh giá mức độ hợp lý, hợp lệ các khoản chi phí phát sinh”	Từ ngày 17-31/12/2018	Ban kiểm soát

- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2017 và báo cáo theo yêu cầu đột xuất khác.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2018. Giám sát việc thực hiện, tuân thủ chế độ chính sách, pháp luật của nhà nước, các quy định và văn bản hướng dẫn chỉ thị, nghị quyết của Tổng công ty PVC ban hành.

- Thẩm định Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2017, báo cáo tài chính hàng quý năm 2018.
- Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc năm 2018.
- Kiểm tra, giám sát việc xây dựng định mức, biện pháp tiết kiệm chi phí và giảm giá thành của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát công tác xây dựng và ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát cơ cấu tổ chức và lao động của đơn vị, công tác nhân sự, tuyển dụng lao động, chi trả tiền lương và thu nhập;
- Kiểm tra, giám sát việc ký kết và quản lý thực hiện các hợp đồng kinh tế;
- Kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn;
- Thống nhất kết quả kiểm tra thường xuyên và định kỳ theo kế hoạch của Ban kiểm soát với HĐQT quản trị Công ty.
- Đề xuất ý kiến HĐQT, Ban Giám đốc về công tác quản lý điều hành và kinh doanh của Công ty trên cơ sở kết quả kiểm tra.
- Thực hiện các công tác khác theo yêu cầu của cổ đông theo quy định của pháp luật và điều lệ Tổng công ty.
- Tham dự các cuộc họp định kỳ của HĐQT theo thông báo của HĐQT.

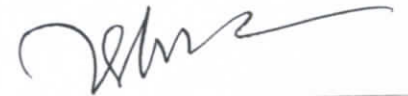
Trên đây là báo cáo về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát PVC Đông Đô trong năm 2017 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.

Trân trọng báo cáo.

**Nơi nhận:**

- BKS PVC;
- ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban GD;
- Lưu BKS, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Tâm**



**Phụ lục**  
**Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát**  
**năm 2017 và kế hoạch năm 2018**

**I. QUYẾT TOÁN TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017**

Tổng tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 là:

141.263.729 đồng bằng 54% kế hoạch được duyệt do từ tháng 5/2017 Công ty mới phát sinh chi phí tiền lương cho Trưởng ban kiểm soát chuyên trách, cụ thể như sau:

ĐVT: đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Kế hoạch năm 2017 (đồng)	Thực hiện năm 2017 (đồng)
<b>I</b>	<b>Thù lao và tiền lương</b>		<b>219.000.000</b>	<b>123.263.729</b>
1	Nguyễn Thị Tâm	Trưởng BKS chuyên trách từ 26/4/2017	195.000.000	99.263.729
2	Đào Thị Thiên Hương	TV BKS miễn nhiệm 26/4/2017	4.000.000	4.000.000
3	Hoàng Thanh Tùng	TV BKS miễn nhiệm 26/4/2017	4.000.000	4.000.000
4	Nguyễn Trung Hiếu	TV BKS bổ nhiệm 26/4/2017	8.000.000	8.000.000
5	Nguyễn Minh Chi	TV BKS bổ nhiệm 26/4/2017	8.000.000	8.000.000
<b>II</b>	<b>Chi phí khác</b>		<b>43.800.000</b>	<b>18.000.000</b>
	<b>Tổng cộng</b>		<b>262.800.000</b>	<b>141.263.729</b>

**II. KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG/THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2018**

- Căn cứ số lượng thành viên của Ban kiểm soát theo Điều lệ quy định và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô;
- Căn cứ vào Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty và các văn bản hướng dẫn chi đạo của Tổng Công ty PVC.

- Trưởng BKS chuyên trách làm việc tại Công ty hưởng mức lương theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty; các văn bản hướng dẫn khác của PVC và hiệu quả hoạt động SXKD tại Công ty áp dụng theo hướng dẫn tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành.

- Các thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách làm việc kiêm nhiệm được hưởng mức thù lao là: 1.500.000 đồng/người/tháng.

Kế hoạch tiền lương/thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2018 là: 303.950.000 đồng . Cụ thể như sau: ĐVT: đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Kế hoạch năm 2018 (đồng)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Chi phí tiền lương, thù lao</b>		<b>257.585.000</b>	
1	Trưởng BKS	Trưởng BKS chuyên trách	221.585.000	)
2	TV BKS	Thành viên	18.000.000	
3	TV BKS	Thành viên	18.000.000	
<b>II</b>	<b>Chi phí khác</b>		<b>46.365.000</b>	18% chi phí thù lao của BKS
	<b>Tổng cộng</b>		<b>303.950.000</b>	